

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 645/2024/HS-ST
Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh – Cán bộ hưu trí.

Ông Lê Lương Thiện – Nguyên Bí thư

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Bình Đa, thành phố B.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tôn Hoài Anh Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 605/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 644/2024/QĐXXST-HS ngày 07/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hùng H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/04/2008, tại: tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: ấp P 1, xã Kiến Thành, huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố 5, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Phạm Xuân Hùng, sinh năm 1968 (Còn sống); Họ và tên mẹ: Lê Thị Hiếu, sinh năm 1987 (Còn sống); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị giam giữ tại Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai (B5). (Bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H:

1/ Ông Phạm Xuân H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Và bà Lê Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp P 1, xã Kiến Thành, huyện C, tỉnh An Giang.

Người bào chữa của bị cáo H: Bà Hoàng Minh Thư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 224, đường 30/4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị hại:** Anh Huỳnh Văn Hậu A, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Y Teo Bdap, sinh năm 2003
Địa chỉ: Tổ 15B, khu phố B, phường H, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Lê Thanh Lực, sinh ngày 12/3/2006
Địa chỉ: Nhà trọ Dương Văn Cư, tổ 15B, khu phố B, phường H, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh Phan Nguyễn Quang Minh, sinh ngày 18/10/2006 (Hiện đang bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B).

Người đại diện hợp pháp của anh Minh: Ông Phan Phước Thành, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: 807/58/9, tổ 41, khu phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

4/ Anh Cao Minh Mạnh, sinh ngày 07/6/2007 (Hiện đang bị giam giữ tại Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai (B5).

Người đại diện hợp pháp của anh Mạnh: Bà Bùi Thị Láng, sinh năm 1980 và ông Cao Văn Ngự, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: 14F/21, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

5/ Anh Trần Trung Kiên, sinh ngày 18/3/2008.

Người đại diện hợp pháp của anh Kiên: Ông Trần Văn Hết và bà Nguyễn Thị Thùy Vân, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Nhà trọ bà Hương, tổ 96, khu phố 5, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 28/01/2024, Phan Nguyễn Quang Minh (sinh ngày 18/10/2006) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila (không rõ biển số) chở Lê Hùng H (sinh ngày 23/04/2008), Trần Văn Trường (sinh ngày 26/02/2009), Cao Minh Mạnh (sinh ngày 07/06/2007) và Trần Trung Kiên (sinh ngày 18/03/2008) đến phường Hoà An, thành phố Biên Hoà tìm người có mâu thuẫn với Kiên để giải quyết mâu thuẫn NH không gặp nên cả nhóm quay về. Trên đường về đi ngang qua khu nhà trọ tại địa chỉ: 14B, khu phố Bình Hoà, phường Hoà An, thành phố Biên Hoà do ông Võ Minh Quang (sinh năm 1957) làm chủ, thì nhóm của Minh nhìn thấy một nhóm người đang ngồi trước sân khu nhà trọ gồm: Huỳnh Văn Hậu Em (sinh năm 2004), Lê Thanh Lực (sinh năm 2006), Nguyễn Văn Sang (sinh năm 2002), Dương Nguyễn Quang Huy (sinh năm 2005), Y Phi Hmok (sinh năm 2005). Do thấy ghét nên nhóm của Minh thống nhất với nhau đi tìm hung khí để đánh những người trên và tìm được 02 két bia Sài Gòn đã qua sử dụng, bên trong mỗi két bia có 24 vỏ chai bia bằng thủy tinh. Lúc này Minh giao xe mô tô Attila cho Mạnh điều khiển chạy về khu nhà trọ và đứng chờ ngoài đường (cách cổng khu nhà trọ của ông Võ Minh Quang khoảng 10m) để chờ nhóm bỏ chạy sau khi tấn công xong. Còn Minh, H, Trường, Kiên cầm vỏ chai bia ném về phía các anh Huỳnh Văn Hậu Em, Lê Thanh Lực, Nguyễn Văn Sang, Dương Nguyễn Quang Huy, Y Phi Hmok (đang ngồi trong

sân khu nhà trọ). Do hoảng sợ nên nhóm của anh Huỳnh Văn Hậu Em bỏ chạy vào trong khu nhà trọ để né tránh. Khi bỏ chạy thì anh Huỳnh Văn Hậu Em để lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, anh Lê Thanh Lực để lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11 ở hiện trường.

Tại hiện trường, Trần Văn Trường chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 47M1-604.03 của anh Y Teo Bdap (sinh năm 2003) là người thuê trọ dựng ngoài hành lang khu nhà trọ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11 của anh Lê Thanh Lực; Lê Hùng H chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 của anh Huỳnh Văn Hậu Em. Sau khi H và Trường chiếm đoạt được tài sản thì cả nhóm gồm H, Trường, Minh, Mạnh, Kiên gặp nhau tại khu vực cầu Đúc thuộc phường T, thành phố Biên Hoà ngồi chơi. Tại đây, Trường giao xe mô tô biển số 47M1-604.03 cho Kiên giữ và H giao điện thoại Oppo A5 cho Kiên giữ, còn Trường giữ riêng điện thoại Samsung A11. H, Trường, Minh, Mạnh và Kiên bàn bạc và hẹn nhau đến trưa ngày 28/01/2024 gặp nhau để cùng mang xe mô tô biển số 47M1-604.03 và điện thoại Oppo A5 đi bán lấy tiền chia nhau. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày thì cả nhóm giải tán, Kiên mang xe biển số 47M1-604.03 và điện thoại hiệu Oppo A5 về nhà thuê trọ tại phường Bửu Hoà, thành phố Biên Hoà cất giấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an phường Hoà An phối hợp với Công an phường Bửu Hoà, thành phố Biên Hoà tiến hành kiểm tra nhà thuê trọ của Kiên phát hiện, thu giữ 01 xe mô tô biển số 47M1-604.03 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Lê Hùng H, Phan Nguyễn Quang Minh, Trần Trung Kiên, Cao Minh Mạnh khai nhận hành vi của mình như trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý như sau:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47M1-604.03, đã xác minh là tài sản hợp pháp của anh Y Teo Bdap; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, đã xác minh là tài sản hợp pháp của anh Huỳnh Văn Hậu Em. Cơ quan điều tra đã trao trả chủ sở hữu.

- 02 vỏ két bia Sài Gòn bằng nhựa, màu đỏ, bên trong có 20 vỏ chai bia bằng thủy tinh và 01 túi nilong đựng vỏ chai bia bị vỡ có nhiều kích thước khác nhau. Chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà để giải quyết theo quy định.

- 03 đoạn video chứa nội dung liên quan đến vụ án, chuyển Toà án (kèm theo hồ sơ vụ án).

Kết luận định giá tài sản số 61/KL ngày 27/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 47M1-406.03 trị giá 9.400.000đ; 01 (một) điện thoại di động Oppo A5 64Gb trị giá 494.000đ; 01 (một) điện thoại di động Samsung A11 (không định giá).

Tổng cộng: 9.894.000đ (Chín triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Y Teo Bdap và anh Huỳnh Văn Hậu Em đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã nhận tội theo như nội dung cáo trạng mô tả và không có ý kiến hay khiếu nại kết luận định giá tài sản nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên

quan điểm truy tố hành vi của bị cáo và không có ý kiến về kết luận định giá tài sản.

Tại bản cáo trạng số 592/CT-VKSBH ngày 11/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Hùng H về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm, xử phạt bị cáo Lê Hùng H mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về dân sự: Anh Y Teo Bdap và anh Huỳnh Văn Hậu Em đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà tuyên tịch thu tiêu huỷ 02 vỏ két bia Sài Gòn bằng nhựa, màu đỏ, bên trong có 20 vỏ chai bia bằng thủy tinh và 01 túi nilong đựng vỏ chai bia bị vỡ có nhiều kích thước khác nhau, do không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila (không rõ biển số) là phương tiện phạm tội do Phan Nguyễn Quang Minh mượn và đã trả lại cho người không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Lê Hùng H, Trần Văn Trường, Phan Nguyễn Quang Minh, Cao Minh Mạnh và Trần Trung Kiên không bàn bạc với nhau về việc “Cướp tài sản”. Trong lúc dùng chai bia tấn công nhóm của Huỳnh Văn Hậu Em thì Trường tự ý chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 47M1-604.03 và 01 điện thoại di động Samsung A11, Lê Hùng H tự ý chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 mà Minh, Mạnh, Kiên không biết nên không phải chịu trách nhiệm về hành vi “cướp tài sản”.

Do thời hạn điều tra đã hết nH chưa làm rõ được năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn Trường, Phan Nguyễn Quang Minh, Cao Minh Mạnh và Trần Trung Kiên. Cơ quan điều tra đã có quyết định tách vụ án để điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo H chỉ vì ham chơi, tuổi còn quá nhỏ, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên còn bồng bột chưa suy nghĩ thấu đáo, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ bị cáo không còn chung sống với nhau, thường xuyên bận rộn đi làm mưu sinh nên bị cáo cũng thiếu sự quan tâm, giáo dục đối với bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để thể hiện tính khoan hồng, nặng về giáo dục của pháp luật nước ta

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hùng H đã khai nhận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 28/01/2024, tại địa chỉ số 14B, khu phố Bình Hoà, phường Hoà An, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Lê Hùng H cùng với Trần Văn Trường, Phan Nguyễn Quang Minh, Cao Minh Mạnh, Trần Trung Kiên có hành vi dùng vỏ chai bia thủy tinh (loại bia Sài Gòn) ném về phía các anh Huỳnh Văn Hậu Em, Lê Thanh Lực, Nguyễn Văn Sang, Dương Nguyễn Quang Huy, Y Phi Hmok đang ngồi chơi trong sân khu nhà trọ do ông Võ Quang Minh làm chủ, khiến cả nhóm hoảng sợ và bỏ chạy. Lê Hùng H tự ý chiếm đoạt của anh Huỳnh Văn Hậu Em 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, trị giá 494.000đ (bốn trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Hùng H phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng số 592/CT-VKSBH ngày 11/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự, trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Điều này chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Y Teo Bdap và anh Huỳnh Văn Hậu Em đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila (không rõ biển số) là phương tiện phạm tội do Phan Nguyễn Quang Minh mượn và đã trả lại cho người không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Lê Hùng H, Trần Văn Trường, Phan Nguyễn Quang Minh, Cao Minh Mạnh và Trần Trung Kiên không bàn bạc với nhau về việc “Cướp tài sản”. Trong lúc dùng chai bia tấn công nhóm của Huỳnh Văn Hậu Em thì Lê Hùng H tự ý chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 mà Minh, Mạnh, Kiên không biết nên không phải chịu trách nhiệm về hành vi “Cướp tài sản” này của H là phù hợp.

Do thời hạn điều tra đã hết nH chưa làm rõ được năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn Trường, Phan Nguyễn Quang Minh, Cao Minh Mạnh và Trần Trung Kiên. Cơ quan điều tra đã có quyết định tách vụ án để điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu huỷ 02 vỏ két bia Sài Gòn bằng nhựa, màu đỏ, bên trong có 20 vỏ chai bia bằng thủy tinh và 01 túi nilong đựng vỏ chai bia bị vỡ có nhiều kích thước khác nhau, do không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời trình bày của người bào chữa của bị cáo phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng quy định pháp luật người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Lê Hùng H** phạm tội “**Cướp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Lê Hùng H mức án: **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 02 vỏ két bia Sài Gòn bằng nhựa, màu đỏ, bên trong có 20 vỏ chai bia bằng thủy tinh và 01 túi nilong đựng vỏ chai bia bị vỡ có nhiều kích thước khác nhau do không có giá trị sử dụng. (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 9851/QĐ-VKSBH ngày 11/10/2024 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/10/2024)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP.B (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo, đương sự (16);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hoàng Phương